TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ninh.

2. Bà Trần Thị Đào.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bình Nhi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Trần Thành Danh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Văn L, sinh năm 1969, tại tỉnh T; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 5, xã Đ, huyện GD, tỉnh T; giới tính: nam; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn P (đã chết) và bà Đoàn Thị L (đã chết); vợ: Trần Thị P2 (đã ly hôn), con: có 02 người; tiền án: Bản án số 45 ngày 14-3-2012 của Tòa án nhân dân Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 10.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", Bản án số 55 ngày 03-6-2021 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu xử phạt 06 tháng tù về tội "Đánh bạc"; tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 14-01-2023 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn L có 02 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Khoảng 18 giờ ngày 02-12-2022, L đến quán cà phê của chị Nguyễn Thị Thúy Kiều thuộc ấp 5, xã Đ, huyện GD, tỉnh T để tham gia đánh tài xỉu thắng thua bằng tiền với Đặng Văn B2, Đặng Văn T2, Đặng Văn Q, Trần Thanh G, Phan Văn I và Phan Văn Vũ H. L sử dụng 250.000 đồng làm cái lắc tài xỉu cho I sử dụng 1.400.000 đồng, T2 sử

dụng 1.000.000 đồng, Q sử dụng 790.000 đồng, B2 sử dụng 20.000 đồng, G sử dụng 20.000 đồng và H sử dụng 300.000 đồng tham gia đặt cược mỗi ván từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Đến 19 giờ cùng ngày, khi L thắng 100.000 đồng, H thắng 470.000 đồng, I thua 100.000 đồng, Q thua 30.000 đồng, B2 thua 20.000 đồng, G thua 20.000 đồng, T2 thua 400.000 đồng thì Công an xã Đ đến bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc và trên người các đối tượng đánh bạc số tiền 3.430.000 đồng. Riêng L chạy thoát đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì đến Công an xã đầu thú và giao nộp số tiền đánh bạc 350.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Tiền Việt Nam: 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng; 03 (ba) hột xí ngầu, đã qua sử dụng; 01 (một) phin cà phê bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) dĩa bằng sứ tráng men, đã qua sử dụng.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSGD ngày 28-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện như sau: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Lúc 19 giờ ngày 02-12-2022, tại ấp 5, xã Đ, huyện GD, tỉnh T, Đặng Văn L có 02 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích, tiếp tục đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu với tổng số tiền đánh bạc 3.780.000 đồng thì bị bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: hành vi của bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo do muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công lao động cực khổ, nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 02 tiền án về tội "Đánh bạc", không biết ăn năn, hối cải mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với Tiền Việt Nam: 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5.2] Đối với 03 (ba) hột xí ngầu, đã qua sử dụng; 01 (một) phin cà phê bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) dĩa bằng sứ tráng men, đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị kinh tế nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ 14 tháng 01 năm 2023.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 350.000 (*ba trăm năm mươi nghìn*) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) hột xí ngầu, đã qua sử dụng; 01 (một) phin cà phê bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) dĩa bằng sứ tráng men, đã qua sử dụng.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02-3-2023)

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Nhà tạm giữ công an huyện Gò Dầu;
- CC THADS h. Gò Dầu;
- Bị cáo, các đương sự khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Chí Nguyện